

Indochine Union postale
Us. an. 8000 Us. an. 10000
Six mois. 5 000 Six mois. 6 000

Đông-Pháp Thời-Báo

GIÁ BÁN
Đông-Pháp
Mỗi số... 8000
Số năm... 8 000

NĂM THỨ HAI SỐ 108

Le Courrier Indochinois

BÁO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Đầy thép nói (Téléphone)
Số: 324

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để ghi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Rao báo và vận chuyển báo hay là vận chuyển thương nghị trước

Annales Légales

9050 la ligne de 6 points sur justification de 9 lettres quelle que soit la page.

Annales Commerciales

On traite à forfait

NGÀY THỨ HAI

18 FÉVRIER 1924

東法時報

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

MOI TUAN XUAT BAN 3 LAN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SAU

TÌNH HÌNH DÂN TỘC NƯỚC TA

Thứ hỏi: dân-tộc ta về tương lai đối với cải-hiến-tượng ngày nay đã có tân-bộ thế nào chăng? Thì chắc nhiều người sẽ trả lời rằng: «tân-bộ làm chớ». Mà nếu hỏi: sự tân-bộ ấy mau hay chậm, tân-bộ về đảng chi, rồi cái kết-quả nó ra thế nào? Thì chắc ai cũng sẽ đáp mặt-mờ không quyết-đoán được. Ôi! Muốn rõ việc ngày mai, thì hãy thử xem việc ngày nay trở về trước.

Và chúng dân-tộc ta đã sanh-trưởng trên địa-cầu này hơn 4 ngàn năm nay, là một giống dân có phong-hóa, lễ-nghi, lại là một giống dân có tư-chất tốt, trí-thức rộng, tư-tưởng cao; mà lại dựng nhà-nước Langsa là một nước cực diêm-vân-minh đến đày-độ ta, điều-đạt ta đã 65 năm trời, mà ngày nay sự trình-độ của quốc-dân ta háy còn đưu-tri như vậy là bởi sao? Thế thì cái tiền-đồ của dân-tộc ta sẽ phải thế nào? Cái ngày kết-quả của ta lấy đầu làm hạng lượng?

Xin lấy sự học-thức mà ví dụ: như bên Âu, Mỹ những nước-văn-minh đã cực-diêm-đầy, thì cũng tí như đã chiếm đặng bằng-cấp Tân-sĩ văn-chương rồi. Vậy còn một nước đã có văn-hiến mấy ngàn năm, lại có thầy Đại-pháp cao-độ giáo-hóa thêm 6, 7 chục năm nữa là nước ta đây, mà ngày nay chưa lấy đặng tới bằng-cấp Sơ-học; thế thì ngày nào là ngày ta lấy bằng-Tốt-nghiệp, Tú-tài; mà trăm ngàn năm nào nữa là năm ta lấy bằng Cử-nhon, Tân-sĩ? Hỏi đi! Ấy là tại ta học mà không nên, hay là tại ta không chịu học?? Người xưa có nói rằng: «Con mắt sáng vật chi nhỏ-mọn mấy-múng cũng đều soi thấu hết, mà chẳng thấy cái xe cũi dễ-sầm-sầm đó, ấy là tại mình chẳng dóm ngó chớ.» Lại có nói rằng: «Người lớn mượn mình mắng bốp tay, chơn, dúi, vế cho người, mà mình nói rằng làm chẳng đặng, ấy là tại mình chẳng chịu làm, n'ô phải là làm chẳng đặng.» Lại tục-ngữ Pháp có nói rằng: «Hễ muốn thì phải đặng.» Ấy có phải tại ta không học không làm, chớ có việc chi là khổ đâu?

Và như một cái trường-học kia Thầy-giáo là người lãnh-cái trách-nhiệm dạy-đó học-trò, ắt cũng trông-mong cho học-trò mau tấn-phát, ắt cũng tìm cách nọ thế kia đem hết cái sở-học của mình mà giáo-truyền cho nó mau hay mau giỏi, thì Thầy-giáo cũng sẽ đặng hưởng một phần danh-dự về công khai-hóa cho học-trò. Chớ chẳng lẽ Thầy-giáo không muốn cho học-trò nên; không lo bổn phận mà dạy nó. Mà bổn phận học-trò phải chăm nom mà siêng học, đầu cho gặp thầy không đặng siêng năng, dạy lo-là cho qua ngày tháng đi nữa, thì học-trò cũng phải kiên-tâm tri-chí đợc-đủ theo

mà tìm-tôi hỏi-hang, thì lẽ nào thầy nỡ dành ngó-làng làm lo cho đặng. Nếu như thầy là người văn-minh vệ triết, mà trò thì còn đeo hơn - mụi giũa-mang, trò chịu nhục đả hổ-hang, thầy tránh sao cho khỏi tiếng.

Thì như: một con đường rộng lớn minh-mông, giải xa thâm-thăm, có một người lớn đã từng trải đác một bầy con trẻ noi đường ấy mà dỏi chơn, nếu đi thẳng tới nơi thì sẽ đặng hưởng vô cùng khoái-lạc; mà người lớn ấy mang tay xem tú-thầy thanh-sơn, kỹ-hoa dĩnh-huyền, ngưng ngoan thướng mũi thơm sắc đẹp, cánh lịch màu xinh; đặng-dò bầy trẻ cứ huôn huôn mà đi, chớ mau chơn mà vấp té. Bầy trẻ con nghe lệnh, đặng huôn mà chơi, thì lấy làm khoái chí; đứra lo ngời hốt cát, đứra lết lượm sỏi sành, vãi bầy mà chơi, nào kẻ búi lóp đầu lóp óc; còn trẻ nào biết chuyện, bước thêm ít bước bê đặng một ít nhánh hoa, huôi có hơi thơm thơm, thì nhũ-nhớt hiều-hiều, lấy làm tự-mãng. Ôi! con đường giải-thậm-thực, lại đứng bước lết mà chơi, chẳng nói chi đến công dỏi, dầu mấy mươi đỏi cho trẻ, cũng không trong đi tới. Nếu như bầy trẻ ấy biết lo đi cho tới, miệng đứng chạy càng chỉ cho tẻ, cứ bước từ bước mà đi, lo bền chí đi hoài, thì người hướng-dẫn cũng chẳng lẽ đứng đứng giăng tay mà cản đặng.

Hỡi ôi! Cái thời-đại cạnh-tranh phong-chảo thế-giới này; mạnh là người ăn, yếu là miếng thịt, đại thì mất, khôn mới còn; mà dân-tộc ta đã may nhờ có thầy Đại-pháp ta là một nước rất liệt-cường trên thế-giới này, đã đem giống-văn-minh mà truyền bá cho ta, muốn cho dân ta khôn, nước ta giàu, thì người càng hưởng thêm đặng một phần danh-dự lớn nữa, một khối ượng công người khai-hóa bấy lâu. Vậy thì ta phải làm làm sao cho thầy ta khỏi mang tiếng: dạy-đó ta mà ta chẳng nên, điều-đạt ta mà ta không tới chớ?

NG. T.

Công văn lược lục

MỀ-ĐẠI DASH-DỰ SỞ TUYÊN-THÀNH
Quyển văn-chức kể tên sau này đặng ban thưởng mề-đại danh-tỷ sở-tuần-thành:
Nguyễn-vân-Tân, Đệ nhất
Huỳnh-vân-Tac, Đệ nhị
Nguyễn-vân-Ơ, Lĩnh lượng nhất.

THIỆN-BÙ
Ông Lương-y bốn-quốc hạng nam Trần-vân-Sang, hành sự tại đường-đường Hatten đợc lập-đổi đi hành sự tại đường-đường Thủ-quốc.

CẤP BẰNG
Thầy Nguyễn-đức-Kiến, đặng cấp đặng, kể từ ngày 13 Février 1924, làm chức Thứ-ký tầu lương mỗi tháng 20 đồng và bổ đi tầu lương quan Đốc-học Trường thương-mại Saigon.

VĂN-UYÊN

LƯU BIỆT XỨ CỎ-LÒM-BỒ

Cỏ-lòm-bồ, Cỏ-lòm-bồ.
Ở lại đây cho mạnh giỏi.
Mình được mưa Âu, cũng gió Mỹ
Lo chỉ kẻ Việt với người HD.
Xón xao khách xuống xe đua tới,
Sửa soạn tầu lui nước chảy vô.
Chẳng biết lấy chi làm dấu tích,
Chấp tay tới niệm chữ « Nam-mô ».

RA KHỎI CỎ-LÒM-BỒ TRỜI-XÉ

Về tây bóng đã gát chiêng-đồng,
Còn đứng đây mà chỉ một bóng.
Biển trời sao màu lục lục,
Mây sà rón nổi sắc hồng hồng.

Chim bay về núi xiên xiên xuống,
Tàu vượt ra khơi thẳng thẳng xông.
Ngồi lại phía nam miền Tê-Á,
Mặt mũi nước-cả biết dấu trông.

TÔI VINH Ộ-MĂNG (OMAN)

Cởi thôi vira nghe dứt một làng,
Trông ra đã thấy vịnh Ộ-măng.
Biển dâu dón nổi da xanh lét,
Trời giận hơn ai mặt đỏ hồng.
Tàu đã trở xuôi có phát người,
Núi đương đứng vững sóng đem làng.
Hết đen rồi đó (1) là đây nhĩ,
Thuận lối mà đi mới thẳng băng.

Thượng-tân-Thị (V. L.)

(1) Địch khởi Achen thì tôi biển đở.

THIỆ TỤC NHÂN ĐÀM

NGỤ DÒI

Có bao nhiêu, ba vạn sáu ngàn
ngày cuộc dinh hư tiêu trường gấm
bùn cuội, người nghĩ lại việc đời thêm
chắc ngất. Đã nhiều trang tai mặt,
càng hiềm kẻ hàng vi, đã chúng
sự thì-phỉ cùng thanh suy bị thời.
Sự rồi may nghĩ lại là thường.
đường danh lợi xưa nay cũng vậy.
Vậy nên con người sanh ra trong
thế, trong chẳng qua là ở trong
tâm của phùng trời, là phù, bản,
vĩnh, nhục, quí, tiền, họa, phước;
cho nên mỗi đều tàn tàn: một
vô tức phong mà lo cho bổn phận.
Như ở cửa phủ thì phải làm sao
cho ra được phú cường; phải biết
những kẻ rất nghèo năng họ ra
thế nào; có câu tục ngữ langsa nói:
« Riches ne suvent ce que: pauvres
sont. » Phải tích hậu đức chi tài tế
u thiên hạ; vật dĩ phù khi bản, vô
dĩ cương lạng nhục; đường ấy
thì nên phú hậu đặng lâu dài, may
rồi bước sang thêm của tốt nữa.
Còn ở cửa bản, bản mà thanh; bản
mà hiềm, giữ đạo hằng gần chi, vì
chi giả tịch, dụng chi giả thơ, thanh
âm chắc được lâu đời, thì cũng
trở nên đợc phú gia như nhỏ; chớ
khá làm lý phi vi mà làm đều khế
bạc thành gia, mà mang cho quá
lẽ, rồi làm lạc của bản, bản nguyên
phục phát thì khả dĩ ợc nà?

Còn vinh-nhục thì sự đự hay gần
nhau, cũng chẳng khế chi huỳnh
lượng v như một mọng; biết điều
tức thì khá bảo an toàn. Cho hay
của Tận là của khế nhà nghèo trông
trơn, đã không nuôi vợ con đặng,
lại thân bản lưu lạc mà xin ăn,
nuôi trâu giữ ngựa cho người, sau

đặng giúp việc tại ở Ngân-kho Saigon, thì
cho quí thầy Võ-vân-Ngài, Đào-vân-Viên và
Huỳnh-vân-Ngo.

NGHỊ PHÉP

Thầy Dương-vân-Lôi, Giáo-tập Lạng-nam,
dạy tại Trường tỉnh Gocong, đặng phép
nghỉ 6 tháng.

Ông Trần-vân-Mang, Thừa-hiền hạng ba
ngành Nam-kỳ, giúp việc tại Phủ Toàn-quyển,
đặng phép nghỉ một tháng kể từ ngày
7 Février 1924.

Hương-truyền

Lý-ngươn-Bá tái sanh

Một người dân nước Bỉ, tên là
Paul Granier có tiếng là mạnh mẽ
nhứt trong thế-giới, thường vát nổi
hơn 200 kilos. Người ta có thuật lại
rằng ông Lý-ngươn-Bá tái sanh ấy
đời nđi một cái thùng rơm nặng 225
kilos mà chẳng một nhọc chút nào.
Lại có khi anh ta còn vát nổi cái xe
hơi hiệu Ford kiểu thường trên vai
nữa. Có tin rằng nay mới chỉ đặng anh
ta sẽ đến thành Bruxelles để dự cuộc
thi vát nặng 622 kilos, đặng vua Albert
1^{er} ngự lâm.

Chuyện Lý-ngươn-Bá cứ thạch lán
và Tiệt-nhon-Quí kéo gỗ không biết
có thật không, chớ tên Paul Granier
này mạnh như thế thật đáng ghê
đáng sợ quá.

Mưa ra tuyết đổ

Hôm 2 Janvier mới rồi, tại thành
Halmstad nước Na-Oai (Norvège) có
đám mưa tuyết. Cả ngày thì tuyết
vân trắng như thường nhưng đến lúc
gần tối, tuyết rớt xuống đờ 6i.
Lượng tuyết ấy mà xem, thấy trong
tuyết có lón sâu nhỏ nhỏ, mà sắc đỏ
đồng hồng. Người ở xứ ấy nói rằng
sâu ở trên trời rớt xuống lón với
tuyết, chớ không phải ở dưới đất bò
lên. Họ bèn bắt sâu ấy gửi đến một
nhà thí nghiệm Khoa-học.

Các nhà khoa-học nói rằng không
có lẽ nào sâu ở trên không rớt xuống
được, còn như tuyết đổ thì xưa nay
cũng có khi có vậy.

Xem trong cuốn sách nói về thiên-
văn-học của M. I. F. Roemtz có thấy
nói trên núi Alpes và Pyrénées (Pháp-
quốc) một hai khi cũng có mưa tuyết
xanh và tuyết đỏ. Nhà thám-hiềm
Rosa cũng có thấy tuyết đỏ ở trong

PHẬT-GIAO LU'OC KHẢO

(Tiếp theo)

Khí Thế-Tôn hỏi năm người kia
rằng: Các người Ty-kheo kia, có biết
nđc, theo, tướng, hành, thức, là
thường hay là không thường?
Thiệt không hay là chẳng không?
Thiệt có ta hay là chẳng có? Khí ấy
năm Ty-kheo nghe Phật nói thì tỏ
lòng hiểu rõ như năm lế ấy không
thường. Bèn trả lời rằng: Bạch Thế-
Tôn, nđc, theo, tướng, hành, thức,
thiệt là không thường, đã khở mà lại
không; mà cũng không ta nữa.

Đến-thần nghe vậy thì vui mừng mà
kể rằng: Như-Lai ngày nay đã xây
trà cái Pháp-luân rồi, lời kẻ ấy thấu
đến ba mươi ba cõi trời. Khí ấy nơi
cõi thế-giang mới có Lam-bầu; Như-
lai đại thánh là Phật-bửu; Ngũ-a-la-
Hơn là Tăng-bửu. Thiệt là cõi thiên
nhơn là chỗ phước thứ nhứt.

Thầy ấy nước Ca-lỳ-La có Đại-bà-
la-Môn làm quốc-sư cho Tịnh-phạn-
Vương. Nhà người giàu có lớn, của
cái châu báu rất nhiều. Có con tên
là Phủ-lâu-Na thông minh đệ nhứt,
biết giải luận sách Di-đà, cũng sanh
với Thái-Tử một ngày, mà tánh hay
nhảm dỏi, chỉ cầu thoát tục. Khí thầy
Thái-tử xuất gia, cũng anh em bạn
ba mươi người, đều rủ nhau qua
Tuyệt-Sơn ở đó khổ hành mà cầu đạo.

Lòng chí thành mạnh-mẽ tinh tấn
lắm, nên đặng tứ thuyết. Lấy mắt

thiền mà xem, xa thấy Phật Thế-Tôn
thuyết pháp cho thiên nhơn nghe nơi
vườn Lạc-huyền, nên bèn bỏ anh
em bạn bè; chúng ta qua đó xem
phật, hầu trao lấy Phạm hành. Chúng
bạn đáp rằng: chúng tôi theo lời
dạy. Khí ấy ba mươi anh em bỏ
Tuyệt-sơn đến chỗ Phật mà đảnh lễ,
cầu xin xuất gia, như Thế-Tôn đợ
thoát cả bợn. Thế-Tôn nói: ta theo
ý các người, như lòng muốn xuất gia,
xin phải chịu pháp giới, mỗi việc
phải dụng tâm, ngời lờ đi riêng ma-
nhi-mê tinh-tấn chẳng nên lấy-lát, lảng
lơng chớ rảnh lảm ngay thiệt tình
lòng; muốn tìm nơi Vô-thượng Phạm-
hành, phải bỏ hết các lòng tục dục,
bày hết các pháp-tướng, trau các nềo
thông, chứng đặng pháp kia thì trừ
hết các đều phiền não, là đặng Phạm-
hành. Làm đặng mấy đều đó rồi, sẽ
đặng cái thấy giải thoát, đều nên đại-
đức, thấy làm việc cả, lợi ích cho
chúng sanh. Phật nói với các Ty-
kheo rằng: Phủ-lâu-Na, này bệch tái
giới lảm, là bực thuyết pháp nhơn
trung rất đưng thứ nhứt.

Và Phủ-lâu-Na cũng có ba mươi
người bạn có lòng chí thành, gắng
công tu luyện, nên sau đều đặng
thành Phật cả thấy.

D. P. T. B.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trung-hoa Cách-mạng

(Tiếp theo)

1^o Tham-ngữ-Viên đánh dây-thép
cho Viên-dại-Tổng-thống, bằng lòng
ho lãnh chức ở tại Bắc-Kinh.

2^o Viên-dại-Tổng-thống đặng dây
thép rồi phải ra thì tuyên thế cho
Tham-ngữ-Viên rỏ.

3^o Tham-ngữ-Viên tiếp đặng lời
tuyên-thế rồi, thì phải đánh dây-thép
chịu lãnh chức, rồi thông cáo cho cả
nước hay.

4^o Viên-dại-Tổng-thống lãnh chức
rồi phải sắp đợc Tổng-lý quốc-vu,
phải nói tên họ rỏ ra, đặng Tham-ngữ-
Viên cầu chủ đồng tâm hiệp-y.

5^o Quốc-Vu-Tổng-lý-viên chi xưng
rồi thì Chánh-phủ Nam-kinh giao hết
các việc cho Bắc-Kinh Chánh-phủ.

6^o Ngày giao lãnh xong rồi Tôn-dại-
Tổng-thống mới là giải chức.

Trong sáu đứn ấy dây-thép đến Bắc-
Kinh Lão-Viên xem rồi thì ung bụng
lảm. Song trong năm điều chịu thì
chịu mà có một điều chẳng muốn.
Ngày mùng mười tháng ba năm nhâm-
tý Dương-lịch năm năm 1912 Lão-
Viên vưng phép Tham-ngữ-Viên chịu
lãnh chức lên ngôi Tổng-thống tại Bắc-
Kinh. Ngày ấy các quan cựu mệc đợ
triều phụng-đến ra mà chúc mừng. Thái-
chuyên-Sĩ và Công, Tổng, hai ông
cũng phải theo các quan mà cung hạ.

Việc vui bày nghĩ-tức thế thống cao
sang thì đưng đợc rồi, tưởng không
cần thuật những chuyện huy hơc
oai liệt khi các quan làm lễ mừng
xong rồi, Lão-Viên mới đọc bài tuyên
thế rằng:

Lập mới mang dân-quốc ra đây, là
cầu đều bình trị, Thế-khải rất muốn
làm cho hết sức đưng phùng đợ cái
tinh-thần công-hòa, gác rừa chớ sách
cải vớ đợ-đầy của chuyên-chế; giữ gìn
hiến pháp nương theo lòng dân chớ
muốn, làm cho rảnh-rang lên vưng
nước-nhà; khiến cho bần thứ dân-tộc
đồng nhũ phước lợi an vui; lòng
muốn ấy chớ hề phai lợt. Chờ nhóm
quốc-hội mà tuyên-cử kỳ thứ-nhứt tới
đây, Thế-Khải sẽ từ chức mà nhường
cho trang hiến ngđ? Ông lòng chớ
thiệt, thế cáo đưng-bào.

(Sau sẽ tiếp theo)

VIÊN-HOANH.

